

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Bê tông xi măng mặt đê và mái taluy đê sông Kôn thuộc hạ lưu đập
Thanh Hòa, xã Phước Quang, đoạn từ Soi mảng sâu đến Rộc Hiệu
Địa điểm xây dựng: xã Phước Quang, huyện Tuy Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 8766/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2023 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Căn cứ Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư dự án: Bê tông xi măng mặt đê và mái taluy đê sông Kôn thuộc hạ lưu đập Thanh Hòa, xã Phước Quang, đoạn từ Soi mảng sâu đến Rộc Hiệu;

Căn cứ Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Bê tông xi măng mặt đê và mái taluy đê sông Kôn thuộc hạ lưu đập Thanh Hòa, xã Phước Quang, đoạn từ Soi mảng sâu đến Rộc Hiệu do Công ty TNHH XD An Vĩnh Phước lập, đã được Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện thẩm định tại Văn bản số 102/PNN ngày 17/5/2023;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND xã Phước Quang tại Tờ trình số 64/TTr-UBND ngày 23/5/2023 và của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 331/TTr-PTCKH ngày 05/6/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Bê tông xi măng mặt đê và mái taluy đê sông Kôn thuộc hạ lưu đập Thanh Hòa, xã Phước Quang, đoạn từ Soi mảng sầu đến Rộc Hiệu, với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Bê tông xi măng mặt đê và mái taluy đê sông Kôn thuộc hạ lưu đập Thanh Hòa, xã Phước Quang, đoạn từ Soi mảng sầu đến Rộc Hiệu.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước.

3. Chủ đầu tư: UBND xã Phước Quang.

4. Mục tiêu và quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm ngăn chặn nước lũ xâm thực, chống xói lở bờ đê, bảo vệ nhà cửa, đất sản xuất nông nghiệp, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, lũ lụt gây ra, kết hợp giao thông đi lại phục vụ cho sản xuất và dân sinh của nhân dân trong vùng, đảm bảo an toàn các công trình hạ tầng kỹ thuật thiết yếu trong khu vực, đồng thời góp phần hoàn thành Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới nâng cao trên địa bàn xã.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Tổng chiều dài thiết kế xây dựng bê tông xi măng mặt đê và mái taluy đê, đoạn từ Soi mảng sầu đến Rộc Hiệu, với chiều dài: $L = 330$ m.

- Bề rộng mặt đê theo hiện trạng: $B = 3,00$ m.

- Cao trình mặt đê thiết kế theo cao trình mặt đê hiện trạng.

- Về hình thức, kết cấu: Mặt đê xây dựng bằng bê tông M250 đá 2x4 dày 18cm, nền mặt đê đệm bù cát và lót bạt nhựa, mái taluy đê phía đồng gia cố nhằm hạn chế nước lũ tràn qua đê gây xói lở mái đê bằng bê tông M200 đá 1x2 dày 12cm lót bạt nhựa, chân khay phía đồng gia cố sạt lở bằng bê tông M200 đá 2x4 kích thước chân khay ($b \times h = 0,3 \times 0,5$)m, để đảm bảo an toàn phục vụ cho giao thông đi lại của người dân trên dọc tuyến đê lắp dựng các cọc tiêu khoảng cách cọc tiêu 10m/cọc bằng bê tông cốt thép M200 đá 1x2.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Xây dựng An Vĩnh Phước.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: xã Phước Quang, huyện Tuy Phước.

- Diện tích đất sử dụng: công trình xây dựng trên tuyến đê cũ hiện có.

7. Loại, nhóm dự án:

- Công trình nông nghiệp và PTNT, nhóm C.

- Cấp công trình chính: cấp IV.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: Thiết kế 01 bước.

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng do Công ty TNHH XD An Vĩnh Phước lập, đã được Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện thẩm định tại Văn bản số 102/PNN ngày 17/5/2023.

9. Tổng mức đầu tư: 633.090.000 đồng.

(Bằng chữ: Sáu trăm ba mươi ba triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 474.765.000 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 15.492.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD: 59.383.000 đồng;
- Chi phí khác: 16.467.000 đồng;
- Chi phí GPMB: 50.000.000 đồng;
- Chi phí dự phòng: 16.983.000 đồng.

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện hỗ trợ 100% giá trị xây lắp, phần còn lại ngân sách xã Phước Quang và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Thuê đơn vị tư vấn quản lý dự án đảm bảo đúng theo quy định.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: do Ban Quản lý dự án ĐTXD và PTQĐ huyện phối hợp với UBND xã Phước Quang và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

14. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Theo Luật Đấu thầu & các quy định hiện hành.

15. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

S T T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Tư vấn Quản lý dự án	15.492.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Năm 2023	Trọn gói	60 ngày
2	Bảo hiểm công trình	4.890.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Năm 2023	Trọn gói	60 ngày

3	Lập HSMT, đánh giá HSDT	1.714.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Năm 2023	Trọn gói	10 ngày
4	Thẩm định HSMT, HSDX; KQ LCNT XD	474.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Năm 2023	Trọn gói	10 ngày
5	Tư vấn giám sát thi công	12.334.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Năm 2023	Trọn gói	60 ngày
6	Toàn bộ khối lượng xây dựng công trình	474.765.000	NSNN	Chỉ định thầu	Thương thảo HĐ	Năm 2023	Trọn gói	60 ngày
Tổng cộng: 509.669.000 đồng								

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở để thực hiện dự án và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Giao Chủ tịch UBND xã Phước Quang có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan hoàn tất các thủ tục còn lại theo quy định để triển khai thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Chủ tịch UBND xã Phước Quang và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Xuân